

# CÁCH THỨC TỰ QUẢN CỦA MỘT SỐ CỘNG ĐỒNG NHẬN RỪNG Ở TÂY NGUYÊN

**Cao Thị Lý**  
Trường Đại học Tây Nguyên

Hội thảo:  
**Thúc đẩy các sáng kiến bảo tồn thiên nhiên của cộng đồng góp  
phần gìn giữ sự đa dạng văn hóa và sinh thái ở Việt Nam**

Buôn Ma Thuột, ngày 21/12/2018

## Mở đầu

- Sau gần 20 năm từ khi khởi xướng GDGR cho hộ, cộng đồng ở Tây Nguyên, đến nay có
  - Thất bại
  - Thành công (một số trường hợp)
- *Cần đánh giá thất bại – khách quan dựa vào nguyên nhân chứ không phải người dân không có nhu cầu và năng lực quản lý rừng (Bảo Huy, 2018)*
- Thực tế rừng tự nhiên giao cho hộ, cộng đồng ở nhiều địa phương,
  - Có nơi rừng đã mất
  - Có nơi còn giữ được một số diện tích nhất định
- Điều đó phụ thuộc vào **cách thức tự quản của chính cộng đồng**
- Bài trình bày
  - Chia sẻ một số trường hợp cụ thể về cách thức tự tổ chức quản lý rừng của cộng đồng tại Đắk Lắk và Đắk Nông
  - Kiến nghị hướng hỗ trợ để các cộng đồng hưởng dụng rừng bình đẳng, quản lý rừng được giao bền vững, góp phần bảo tồn tài nguyên rừng và truyền thống dân tộc gắn với rừng

## Phương pháp

- Nguồn thông tin, dữ liệu:
  - Tham khảo, kế thừa
  - Chọn lọc trong kết quả khảo sát, tham vấn thực tế tại các cộng đồng ở huyện Krông Bông, Lắk (2018)
- Mô tả thực trạng
- Phân tích và kiến nghị từ thực tế dựa trên quan điểm cá nhân
  - Rừng được cộng đồng sử dụng và quản lý bền vững cũng sẽ góp phần bảo tồn tài nguyên và đa dạng sinh học
  - Đối tượng: được GDGR theo nhóm hộ, cộng đồng

## Giới thiệu một số trường hợp tự quản của cộng đồng nhận rừng

### Đắk Nông

- Bon Bu Nơr, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức

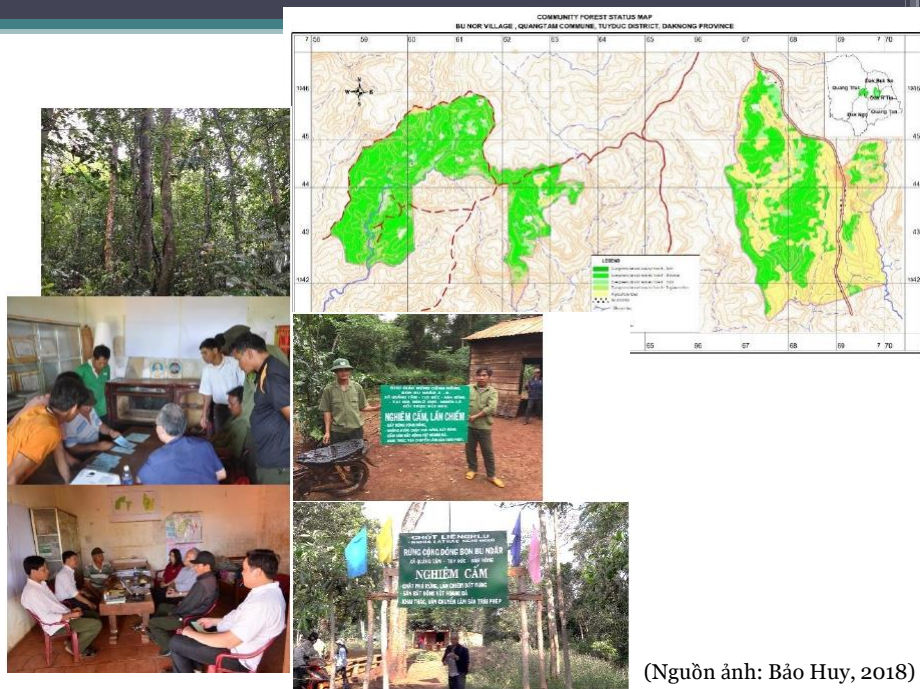
### Đắk Lắk

- Xã Yang Mao, huyện Krông Bông
  - Buôn Tul
  - Buôn Hàng Năm
- Xã Cư Drăm, huyện Krông Bông
  - Buôn Chàm B
  - Buôn Cư Drăm
- Xã Ea Sol, huyện Ea H'Leo
  - Buôn Ta Ly
  - Buôn Châm

## Buôn Bu Nơ

- Cộng đồng dân tộc M'Nông
- 2000: nhận 1.016 ha
- 2000 – 2012:
  - hỗ trợ, tư vấn từ các dự án SFSP, ETFP, trường ĐHTN => đào tạo, nâng cao năng lực;
  - Xây dựng & thực hiện quy ước BVR; lập và thực hiện kế hoạch QLR
  - được hưởng lợi từ khai thác gỗ thương mại
- 2013 – 2106:
  - Tiếp tục được hỗ trợ từ ĐHTN, SEANAFE, VNAFE => tham gia tập huấn, hội thảo
  - 2013 Cộng đồng đề nghị nhận thêm 853,7 ha rừng tự nhiên để tiếp tục quản lý
  - Được nhận chi trả DVMTR
- 2017 -2018:
  - Rainforest Alliance (RA) đánh giá khởi xưởng doanh nghiệp lâm nghiệp cộng đồng (CFE).
  - Kết quả đánh giá: Cộng đồng đã có đủ năng lực, điều kiện để hình thành mô hình CFM (Bảo Huy, 2018)

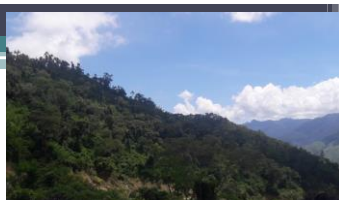
Rừng cộng đồng đề nghị nhận thêm: là nơi ở của Bon trước đây, rừng thiêng và sử dụng chung từ lâu đời  
Chưa giao chính thức, cộng đồng vẫn tự tổ chức tuần tra, bảo vệ



(Nguồn ảnh: Bảo Huy, 2018)

## Buôn Tul

- Cộng đồng dân tộc M'Nông, Ê Đê (90%)
- 2001: nhận 303, 3 ha rừng - rừng gần buôn
- 2005 – 2009: hỗ trợ tư dự án phát triển nông thôn (RDDL) do GTZ, Đức tài trợ - thử nghiệm QLRCĐ
  - Xây dựng và thực hiện quy ước BVR CĐ; lập và thực hiện kế hoạch QLR
  - Hưởng lợi từ khai thác gỗ thương mại
  - Xây dựng và sử dụng quỹ BV, PT rừng cộng đồng
- 2010 – nay:
  - BQL RCĐ duy trì bảo vệ rừng
  - Không thể tiếp tục thực hiện QLR theo kế hoạch
- 2013:
  - bắt đầu nhận chi trả DVMTR trên một phần diện tích RCĐ
  - Duy trì hoạt động BQLRCĐ, tổ bảo vệ rừng, quỹ BV&PTR
  - Kinh phí từ DVMTR :
    - chi trả cho thành viên tham gia BVR,
    - chi phí tuần tra, kiểm tra;
    - còn lại nhập quỹ cộng đồng chi cho các việc chung của buôn



Diện tích rừng cộng đồng hiện bị lấn chiếm khoảng 10 ha gần các khu vực rẫy

## Buôn Hàng Năm

- Dân tộc M'Nông chiếm đa số (93,2%)
- 2006: Nhận 303 ha rừng theo nhóm hộ (07 hộ) – rừng gần buôn
- Sau khi nhận rừng :
  - Không nhận được hỗ trợ từ các chương trình, dự án
  - Nhóm hộ tự tổ chức, phân công BVR
  - Các hộ trong buôn có nhận khoán BVR của VQG Chư Yang Sin, CTLN Krông Bông
- 2013 được nhận chi trả DVMTR
  - Chi trả cho 07 hộ trong nhóm BVR
  - Chi phí tuần tra, kiểm tra;
  - Còn lại thống nhất với Ban tự quản buôn: chi cho các việc chung của buôn
  - Nhóm hộ duy trì BVR



Phần lớn diện tích rừng ở trên cao, địa hình dốc vẫn còn  
Một số diện tích đất các hộ dân trong buôn lấn chiếm, hiện để rừng tự tái sinh

## Buôn Chàm B & Cư Drăm

- Dân tộc M'Nông
- 2004, các buôn nhận rừng theo nhóm hộ
  - Buôn Chàm : 549,3 ha – 10 nhóm hộ
  - Buôn Cư Drăm: 176,5 ha – 7 hộ/nhóm
- Không nhận được sự hỗ trợ từ các CT, DA,...
- Tổ chức BVR:
  - Buôn Chàm: 1 – 2 năm đầu các nhóm có kiểm tra
  - Buôn Cư Drăm: Không tổ chức BVR



Hầu hết rừng bị phá sạch  
Chỉ còn một số diện tích nhỏ rừng đầu nguồn các suối – người dân cả buôn nhắc nhau bảo vệ

## Buôn Ta Ly

- Cộng đồng dân tộc J'Rai (>90%)
- 2001: nhận 1.120 ha rừng - rừng gần buôn
- 2005 – 2009: hỗ trợ tư dự án phát triển nông thôn (RDDL) do GTZ, Đức tài trợ - thử nghiệm QLRCĐ
  - Xây dựng và thực hiện quy ước BVR CĐ; lập và thực hiện kế hoạch QLR
  - Hưởng lợi từ khai thác gỗ thương mại (2 lần)
  - Xây dựng và sử dụng quỹ BV, PT rừng cộng đồng
  - Mua bò cho dân nuôi, quay vòng
- 2010 – nay: Không có hỗ trợ, tư vấn
  - Không thể tiếp tục thực hiện QLR theo kế hoạch
  - BQL RCĐ vẫn duy trì bảo vệ rừng – gặp khó khăn, lỏng lẻo



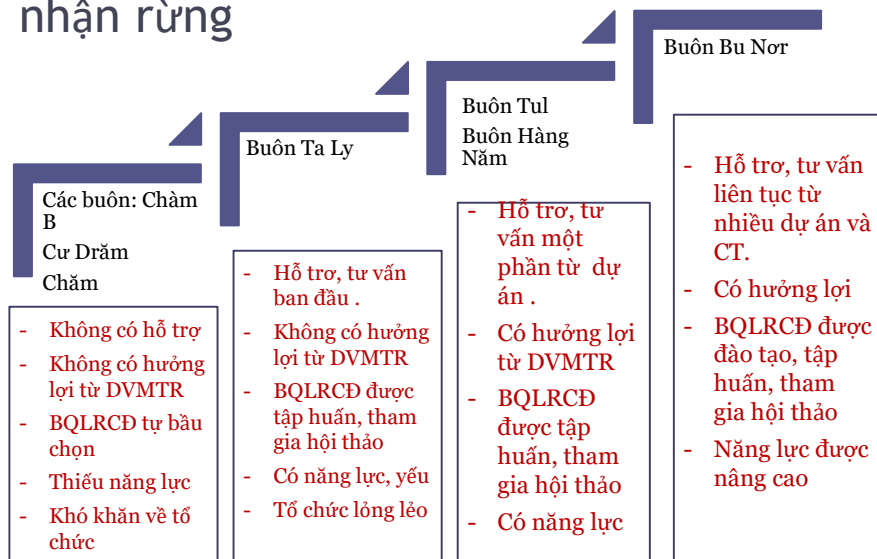
Diện tích rừng giảm, bị lấn chiếm, xâm canh  
Tình trạng sang nhượng đất rẫy lấn chiếm của nhiều hộ dân trong buôn

## Buôn Chấm

- Dân tộc J'Rai
- 2006: Cộng đồng, nhận 1.100 ha rừng tự nhiên – gần buôn
- Sau khi nhận:
  - Không được hỗ trợ từ các CT, DA,...
  - Có thành lập BQLRCĐ: 06 người (xã tổ chức họp, dân bầu chọn)
  - Liên kết trồng 700 ha rừng, chưa hưởng lợi
  - Chỉ tổ chức BVR – gặp nhiều khó khăn
- 2010 – nay:
  - Rừng bị tác động nhiều
  - BQLRCĐ bất lực, không thể tổ chức BVR

Rừng bị phá, diện tích rừng giảm, bị lấn chiếm, xâm canh gần hết  
 Tình trạng sang nhượng đất rẫy lấn chiếm của dân trong và ngoài buôn  
 Riêng khu vực rừng nghĩa địa, người dân quan tâm gìn giữ, vi phạm sẽ bị phạt vạ

## Mức độ tự quản của các cộng đồng nhận rừng



## Kết luận



## Kiến nghị

| Cộng đồng tự quản tốt  | Cộng đồng tự quản chưa tốt – còn giữ được rừng  | Cộng đồng tự quản yếu - mất rừng  |
|--|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý rừng cộng đồng nên hướng đến thúc đẩy các chương trình hướng dựng rừng bình đẳng gắn với sinh kế cộng đồng. <ul style="list-style-type: none"> <li>giúp phát triển đời sống, thu nhập, an ninh,...</li> <li><b>góp phần bảo tồn tài nguyên rừng,</b></li> <li>nâng cao vị trí của cộng đồng trong quản lý rừng.</li> </ul> </li> <li>Các chương trình cần được tham khảo, vận dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>Doanh nghiệp lâm nghiệp cộng đồng (CFE),</li> <li>Doanh nghiệp quy mô nhỏ (SSE).</li> </ul> </li> <li>Từ đó, các cơ chế, chính sách kèm theo sẽ được bổ sung để hỗ trợ cộng đồng hình thành và thực hiện.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cần thiết có sự tư vấn, hỗ trợ từ bên ngoài.</li> <li>Phải có “bộ phận chuyên trách” song hành cùng hỗ trợ và thúc đẩy người dân liên tục <ul style="list-style-type: none"> <li>tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch</li> <li><b>từng bước nâng cao năng lực tự quản lý của cộng đồng,</b></li> </ul> </li> <li>Khi người dân có thể tự giác đề xuất những vấn đề, hoạt động trong quản lý rừng của chính họ. <ul style="list-style-type: none"> <li>Thúc đẩy phát triển CFE</li> <li>SSE</li> </ul> </li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cần thiết phải có những đánh giá cụ thể;</li> <li>Giải quyết, thu hồi hồ sơ, ...</li> <li>Tránh tình trạng tranh chấp đất đai có thể xảy ra.</li> <li>Những diện tích rừng đầu nguồn, rừng nghĩa địa, rừng thiêng <ul style="list-style-type: none"> <li><b>nên làm thủ tục giao lại cho cộng đồng quản lý</b></li> <li><b>công nhận quyền sử dụng theo truyền thống của cộng đồng.</b></li> </ul> </li> </ul> |

Xin cảm ơn!

# CÁCH THỨC TỰ QUẢN CỦA MỘT SỐ CỘNG ĐỒNG NHẬN RỪNG Ở TÂY NGUYÊN

**Cao Thị Lý**  
Trường Đại học Tây Nguyên

Hội thảo:  
**Thúc đẩy các sáng kiến bảo tồn thiên nhiên của cộng đồng góp  
phần gìn giữ sự đa dạng văn hóa và sinh thái ở Việt Nam**

Buôn Ma Thuột, ngày 21/12/2018